

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên công trình: “Cải tạo, nâng cấp cảnh quan và nội thất khu vực nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

1.2. Chủ đầu tư: Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

1.3. Phân loại dự án: Dự án đầu tư phát triển.

1.4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

- Sửa chữa sân và giếng nước
- Kè đá sau nhà tưởng niệm
- Bổ sung hệ thống chiếu sáng cảnh quan
- Bổ sung cảnh quan khu vườn hoa
- Sơn Epoxy mặt cầu
- Hoàn thiện nội thất trong nhà tưởng niệm

1.5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần phát triển Bắc Hưng Phú; tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng DECO Minh Hưng.

1.6. Địa điểm xây dựng: Ngõ Xuân Quảng, Gia Lâm, Hà Nội.

1.7. Loại, nhóm dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV

1.8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Công trình được lập theo 1 bước thiết kế. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu đã được lựa chọn từ quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định liên quan.

1.9. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư: 5.970.700.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ chín trăm bảy mươi triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn.*).

1.10. Tiến độ thực hiện: 1 năm (2026).

1.11. Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

1.12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê quản lý dự án.

1.13. Các giải pháp thiết kế bản vẽ thi công chủ yếu:

1.13.1. Sửa chữa sân và giếng nước

- Giếng nước: Kích thước trong lòng giếng $D = 3.6m$; sâu 3.69m. Kết cấu giếng bằng bê tông cốt thép, bên ngoài ốp đá ong. Mặt giếng đặt cửa lưới thép bằng inox

- Sân giếng và sân sau nhà tưởng niệm: Sân giếng lát gạch Tezzaro kích thước 30x30x3 cm, VXM M75. Sân sau nhà tưởng niệm lát gạch Tezzaro kích thước 40x40x3 cm, VXM M75. Xây tường bo 2 bên sân: gạch xây VXM M75, trát VXM M75 dày 2cm

1.13.2. Kè đá sau nhà tưởng niệm

- Tường kè đá xây gia cố chân đôi phía sau $L=47m$: Móng tường kè xây đá hộc VXM M75 chiều cao $H = 0.6-0.9m$, chiều rộng 1m, dưới là lớp BT lót M100 dày 10 cm.

Tường kê xây đá học VXM M75 cao 1.55m, chiều rộng B = 0.3-0.7m. Đỉnh kê dầm BTCT M200, đá 1x2, kích thước 15x30 cm. Mái kê đắp đất để trồng cây.

- Khung kê BTCT phía sau giếng: Hệ khung kê bê tông cốt thép M200, đá 1x2. Đổ đất màu dày 15cm.

1.13.3. Bổ sung hệ thống chiếu sáng cảnh quan

- Đèn chiếu sáng sân vườn: Lắp đặt cột đèn chiếu sáng sân vườn SLDSV01; Cột đèn bằng thép (96 bộ) bao gồm lắp ở khu đồi Đ01, Đ02, Đ04, Đ06, Đ09. Đèn nắm sân vườn (206 bộ) gồm lắp từ khu đồi Đ01 đến Đ09 và đồi Đ11

- Cấp điện: Lắp đặt dây cáp nguồn Cu/PVC/DSTA 4x35mm², lấy nguồn điện từ khu Veco. Lắp đặt dây dẫn Cu/PVC/DSTA 4x10 mm²; 2x6 mm²; 2x4 mm² cấp điện cho đèn. Dây dẫn được đặt bảo vệ trong ống nhựa HDPE.

1.13.4. Bổ sung cảnh quan khu vườn hoa

- Cổng chào: Móng BTCT M250, phía dưới là BT lót M100. Kết cấu cổng bằng thép mạ kẽm D100x3mm, D40x1.4mm. Thép được xử lý lốc cong thép, bịt đầu các thanh sắt và sơn tĩnh điện. Cổng chào liên kết với móng bằng bulong neo M18 + bản mã

- Giàn hoa: Móng BTCT M250, phía dưới là BT lót M100. Thép mạ kẽm 100x100x2mm; 40x40x1.4mm; 40x80x1.4mm. Thép được xử lý lốc cong thép, bịt đầu các thanh sắt và sơn tĩnh điện vân giả gỗ. Giàn hoa liên kết với móng bằng bulong neo M18 + bản mã. Mặt ghé ngồi gắn với hệ giàn hoa tấm nhựa giả gỗ dày 2.5 cm

- Bồn cây ghé nghỉ: Kết cấu bằng khung thép hộp mạ kẽm 30x30x1,4mm; khung uốn theo bán kính thiết kế; Mặt ghé bằng tấm hệ tấm nhựa giả gỗ dày 2.5cm

- Đèn chiếu sáng: Lắp đặt đèn pha Led chiếu hắt cây 100W, IP65 (29 bộ). Cấp điện cho đèn led chiếu hắt cây dùng dây dẫn Cu/PVC 2x2.5 mm², dây dẫn đặt trong ống HDPE 32/25. Lắp đặt cột đèn Led pha gồm: cột đèn thép 8m; cần đèn 8 bóng Led 100W; móng cột đèn bằng BT M200, đá 1x2; cột đèn liên kết với móng bằng khung móng M16x240x240x500. Cấp điện cho đèn 100W: dùng dây dẫn Cu/PVC 2x4 mm², dây dẫn đặt trong ống HDPE 32/25

1.13.5. Sơn Epoxy mặt cầu

- Sơn Epoxy mặt cầu đường ra đồi Đ06: Vệ sinh, mài phẳng mặt cầu. Sơn Epoxy mặt cầu dày 2mm, 1 lớp lót, 1 lớp phủ.

1.13.6. Nội thất nhà tường niệm

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Số lượng
1	Vách ốp sau phòng thờ, bao gồm vách và nền cắt CNC	m ²	29,4000
2	Vách ốp hai bên cánh gà, vách ốp phẳng	m ²	9,5200
3	Ốp nền biển tên, bắn phào xung quanh	bộ	3,0000
4	Tấm câu đối, có phào xung quanh	bộ	2,0000
5	Tủ để đồ kích thước 1760x870x400mm	bộ	2,0000
6	Bắn phào chân tường	md	15,0000
7	Giấy dán tường	m ²	100,0000
8	Dán thảm sàn	m ²	150,0000

9	Lư hương bằng đá tự nhiên	bộ	1,0000
10	Chậu đá bằng đá tự nhiên	bộ	1,0000
11	Chậu hoa, bằng bê tông xi măng	chiếc	2,0000
12	Chậu sen kích thước 1000x400x450mm	Chiếc	2,0000
13	Bàn trang trí đặt tượng Bác hồ và tượng Chu Văn An	chiếc	5,0000
14	Tượng đồng, giác vàng, KT 526x470mm, cao 970mm	Chiếc	2,0000
15	Bộ trường kỷ, bao gồm 2 ghế đẩu dài và 1 bàn dài	bộ	1,0000
16	Ghế kích thước 1200x400x450mm	cái	12,0000
17	Ti vi treo tường 98 inch	cái	1,0000
18	Ô che nắng	cái	1,0000
19	Bàn để đồ kích thước 800x1500mm, cao 750mm	cái	2,0000
20	Nhà vệ sinh di động	cái	4,0000

2. Thời hạn hoàn thành: **40 ngày.**

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
3			
...			

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy định kỹ thuật.

Trước khi tiến hành nghiệm thu bất cứ một hạng mục nào, nhà thầu phải có trách nhiệm tự bố trí kiểm tra, nghiệm thu nội bộ, các kết quả phải được đảm bảo rằng đã đạt yêu cầu mới có quyền báo cáo Tư vấn giám sát kiểm tra và báo cáo cấp có thẩm quyền kiểm tra, nghiệm thu theo quy định mới được chuyển sang thi công bước tiếp theo.

Công tác kiểm tra chất lượng phải ghi rõ các kết quả kiểm tra, các thông số đo đạc về kích thước hình học, cao độ, cùng các chỉ tiêu kỹ thuật khác liên quan. Kết quả kiểm tra chất lượng phải được ghi rõ vào biên bản kiểm tra, đặc biệt là các hạng mục công trình ẩn dẫu và phải được các bên liên quan đồng ý ký nghiệm thu, xác nhận.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về sản phẩm thi công của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ vật liệu cấu thành hạng mục công trình làm căn cứ để nghiệm thu công trình.

Khi kiểm tra các hạng mục công trình hoặc các nguyên vật liệu thi công có kết quả không đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật thì Nhà thầu phải tiến hành ngay việc sửa chữa hoặc phá dỡ các sản phẩm, các nguyên vật liệu đó. Mọi chi phí cho việc sửa chữa (kể cả các thí

nghiệm kiểm tra) Nhà thầu phải hoàn toàn chịu mọi chi phí.

Công tác Thi công - Nghiệm thu áp dụng các tiêu chuẩn sau:

* Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng theo nghị định số: 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

* Các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an ninh khu vực, phòng cháy, chữa cháy.

* Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm thi công Nhà nước ban hành áp dụng cho công trình

Nhà thầu phải nghiên cứu để thực hiện đúng các quy định trong thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu theo quy định hiện hành.

Nhà thầu phải coi Chỉ dẫn kỹ thuật này là một phần của Hợp đồng xây lắp, trong suốt quá trình thi công, nghiệm thu và bảo hành công trình . . . mọi yêu cầu trong Chỉ dẫn kỹ thuật phải được thực hiện và Nhà thầu không được trả thêm bất kỳ một chi phí nào khác.

Những công việc thí nghiệm, nghiệm thu mà trong chỉ dẫn kỹ thuật chưa đề cập thì Nhà thầu, TVGS đề xuất để Chủ đầu tư thống nhất tiêu chuẩn áp dụng cho dự án.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;

a. Nội dung cơ bản về thiết kế tổ chức công trường gồm:

a.1. Nội dung bản vẽ thiết kế Tổ chức thi công

- Mặt bằng bố trí lán trại tạm, các khu vực tập kết nguyên vật liệu xây dựng, điện, đường tạm phụ vụ thi công...

- Phân đoạn, tuyến thi công (nếu có).

- Phương án thi công cho các công việc...

- Bản vẽ biện pháp cho từng công tác thi công

- Các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường của giai đoạn thi công, công việc thi công.

- Đảm bảo giao thông và an toàn giao thông.

- Tổng tiến độ thi công công trình kèm theo biểu đồ huy động nhân lực, máy móc thiết bị.

a.2. Thuyết minh tổng quát thiết kế tổ chức thi công trên công trường

- Thuyết minh công tác tổ chức tổng mặt bằng thi công.

- Thuyết minh công tác tổ chức bộ máy ban chỉ huy công trường.

- Thuyết minh và sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng nhà thầu áp dụng cho gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức cung ứng vật liệu, vật tư và các nguồn lực đầu vào phục vụ thi công gói thầu.

- Kế hoạch tổ chức và thực hiện công tác an toàn lao động và đảm bảo giao thông trong quá trình thực hiện gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức thi công tổng quát đối với gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức triển khai thi công đối với gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức quản lý chất lượng nhà thầu áp dụng cho gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức và thực hiện nghiệm thu của nhà thầu đối với công

việc, hạng mục công việc của gói thầu.

- Thuyết minh công tác tổ chức quản lý tiến độ thi công.

b. Tổ chức bộ máy quản lý, chỉ huy công trường

Về sơ đồ tổ chức bộ máy tổng thể của Công ty, trong đó thể hiện mối liên hệ giữa Công ty và Ban chỉ huy công trường, kèm theo thuyết minh sơ đồ trong đó nêu rõ: Mối quan hệ giữa Công ty và công trường; Quyền hạn; Trách nhiệm của Công ty với công trường; Tên các cán bộ phụ trách trực tiếp các hoạt động của công trường.

Về sơ đồ tổ chức bộ máy chỉ huy công trường, trong đó thể hiện mối liên hệ giữa chỉ huy trưởng, bộ phận phụ trách kỹ thuật với các đội thi công. Kèm theo thuyết minh nêu rõ quyền hạn, trách nhiệm của các vị trí chủ chốt như: Chỉ huy trưởng công trường; Phụ trách kỹ thuật; Tổ trưởng thi công; ...

c. Thuyết minh về các giải pháp thi công chính

Nhà thầu phải nêu đầy đủ các nội dung sau:

Công tác chuẩn bị khởi công:

- Chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật: Nêu đầy đủ các hồ sơ kỹ thuật sẽ được chuẩn bị trước khi khởi công như: Hồ sơ bản vẽ, Dự toán trúng thầu, ...

- Chuẩn bị điều kiện kỹ thuật thống nhất: Xây dựng bộ tiêu chuẩn quy phạm thống nhất cho thi công và nghiệm thu; thống nhất một số nguyên tắc xử lý điều kiện kỹ thuật khi phát sinh.

- Thủ tục khởi công: Nêu rõ và đầy đủ thủ tục pháp lý sẽ được tiến hành để khởi công xây dựng.

- Công tác chuẩn bị mặt bằng xây dựng.

- Các công tác khác cần thiết

Thuyết minh biện pháp thi công đối với công việc chính, cơ bản và công việc quan trọng đối với gói thầu

- Mô tả giải pháp công nghệ thi công.

- Thuyết minh biện pháp thi công.

- Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng thi công.

- Thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn lao động.

- Tiêu chuẩn áp dụng phục vụ giám sát thi công và nghiệm thu.

- Bản vẽ biện pháp thi công.

Công tác tập kết, bảo quản và nghiệm thu vật tư, thiết bị

- Trích dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn quy phạm thi công.

- Mô tả phương án thực hiện.

- Quy trình và thủ tục nghiệm thu.

- Biện pháp đảm bảo chất lượng.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường:

- Trích dẫn tiêu chuẩn quy phạm.

- Mô tả phương án và giải pháp thực hiện.

- Biện pháp kiểm tra, kiểm soát.

- Bản vẽ biện pháp.

Công tác bảo hành

- Trích dẫn tiêu chuẩn, văn bản pháp luật áp dụng và thực hiện.
- Bố trí nhân sự thực hiện.
- Thuyết minh giải pháp thực hiện.
- Cam kết thực hiện bảo hành.

d. Thuyết minh công tác đảm bảo chất lượng các công tác thi công chính, cơ bản và công tác quan trọng của gói thầu

- Sự phù hợp về năng lực kinh nghiệm của nhân sự thực hiện giám sát đảm bảo chất lượng.

- Xử lý kỹ thuật khi xảy ra không đảm bảo chất lượng.
- Các vấn đề khác nhà thầu thấy cần thiết.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

Các chỉ dẫn về kỹ thuật, vật tư thiết bị, nguyên vật liệu, dịch vụ kỹ thuật được sử dụng trong công trình phải được tuân thủ theo đúng chỉ dẫn trong thiết kế. Ngoài ra nếu không có chỉ dẫn trong thiết kế thì tất cả sản phẩm cần phải tuân thủ theo Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

a. Những yêu cầu chung:

Nguồn cung cấp: Những nguồn cung cấp sẽ không được thay đổi nếu không có sự chấp thuận trước.

Chủng loại: Tuân thủ hồ sơ thiết kế.

Chất lượng: Đảm bảo đúng chủng loại theo đúng bản vẽ. Đáp ứng các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành

Chứng chỉ: Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ cần thiết đối với nguyên vật liệu sử dụng như: Nguồn gốc, xuất xứ, chứng nhận xuất xưởng, chất lượng,...

b. Quy cách chất lượng một số chủng loại vật tư xây dựng chính:

Bảng yêu cầu về vật liệu cung cấp cho công trình: Nhà thầu phải chi tiết hóa và điền đầy đủ thông tin về chỉ tiêu, thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu trong theo mẫu bảng kê danh mục vật tư (mẫu phía dưới). Cột mã hiệu sản phẩm và cột tiêu chuẩn áp dụng Nhà thầu cần chào thầu rõ ràng chủng loại vật tư dự thầu của mình (chào thầu rõ ràng: Không được phép chào thầu tương đương hoặc nhiều hơn 03 chủng loại, trong trường hợp nhà thầu chào thầu không rõ ràng sẽ bị đánh giá là không đạt). Cột nguồn gốc xuất xứ chỉ là hướng dẫn, nhà thầu có thể khai thác từ các nguồn gốc khác tương đương. Nhà thầu phải ghi cụ thể nguồn gốc xuất xứ cho từng loại vật tư.

BẢNG 01: DANH MỤC VẬT LIỆU, THIẾT BỊ XÂY DỰNG

STT	Danh mục vật liệu, thiết bị xây dựng	Nguồn gốc/ Mã hiệu
1	Bảng báo hiệu cáp ngầm bản rộng 0,5m	Nhà thầu đề xuất
2	Bảng điện cửa cột (bao gồm: Cầu đấu, Attomat, bảng phíp)	Nhà thầu đề xuất
3	Bóng đèn Led	Nhà thầu đề xuất
4	Cáp điện	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục vật liệu, thiết bị xây dựng	Nguồn gốc/ Mã hiệu
5	Cáp ngầm	Nhà thầu đề xuất
6	Cát đen	Nhà thầu đề xuất
7	Cát vàng	Nhà thầu đề xuất
8	Cột đèn chiếu sáng sân vườn	Nhà thầu đề xuất
9	Cột đèn led pha mạ kẽm nhúng nóng	Nhà thầu đề xuất
10	Đá dăm	Nhà thầu đề xuất
11	Đá hộc	Nhà thầu đề xuất
12	Đá ong	Nhà thầu đề xuất
13	Đèn LED chiếu pha	Nhà thầu đề xuất
14	Đèn pha led hắt cây 100w, IP65	Nhà thầu đề xuất
15	Gạch không nung (6,5x10,5x22)cm	Nhà thầu đề xuất
16	Gạch lát ceramich kích thước 40x40cm	Nhà thầu đề xuất
17	Gạch tezzaro KT 30x30x3cm	Nhà thầu đề xuất
18	MCB	Nhà thầu đề xuất
19	Ống nhựa gân xoắn HDPE	Nhà thầu đề xuất
20	Sơn lót Epoxy	Nhà thầu đề xuất
21	Sơn phủ Epoxy	Nhà thầu đề xuất
22	Thép hình	Nhà thầu đề xuất
23	Thép mạ kẽm	Nhà thầu đề xuất
24	Thép tấm	Nhà thầu đề xuất
25	Thép tròn	Nhà thầu đề xuất
26	Xi măng	Nhà thầu đề xuất

BẢNG 02: DANH MỤC THIẾT BỊ HÀNG HÓA

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
1	Vách ốp sau phòng thờ, bao gồm vách và nền cắt CNC	Vật liệu: khung xương MDF dày 17mm, bề mặt phủ melamin. Tấm bề mặt MDF cốt xanh chống ẩm phủ melamin dày 12mm, nền cắt CNC trang trí theo thiết kế	Nhà thầu đề xuất
2	Vách ốp hai bên cánh gà, vách ốp phẳng	Vật liệu: khung xương MDF dày 17mm, bề mặt phủ melamin. Tấm bề mặt MDF cốt xanh chống ẩm phủ melamin dày 12mm	Nhà thầu đề xuất
3	Ốp nền biển tên, bán phào xung quanh	Vật liệu: Tấm bề mặt MDF cốt xanh chống ẩm phủ melamin dày 12mm. Xung quanh bán phào pu cao 4cm giả gỗ	Nhà thầu đề xuất
4	Tấm câu đối, có phào xung quanh	Vật liệu: Tấm bề mặt MDF cốt xanh chống ẩm phủ melamin dày 12mm. Xung quanh bán phào pu cao 4cm giả gỗ	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
5	Tủ để đồ kích thước 1760x870x400mm	Kích thước : Dài 1760mm, rộng 400mm, cao 870mm Vật liệu:bảng gỗ công nghiệp MDF chống ẩm, bề mặt phủ melamin Kiểu dáng, màu sắc theo thiết kế	Nhà thầu đề xuất
6	Bản phào chân tường	Phào gỗ cao 9cm, bao gồm nhân công và vật liệu	Nhà thầu đề xuất
7	Giấy dán tường	Giấy dán tường là nguyên vật liệu được sử dụng rộng rãi dùng để dán lên tường trong những không gian khác nhau. Giấy dán tường Hàn Quốc	Nhà thầu đề xuất
8	Dán thảm sàn	Kích thước: Theo kích thước từng phòng Vật liệu: Làm từ sợi tổng hợp Polypropylene, Thảm trải sàn bao gồm 2 lớp, lớp trên được làm từ sợi Polypropylene bao gồm các búi xoắn được xử lý nhiệt để duy trì cấu trúc của chúng	Nhà thầu đề xuất
9	Lư hương bằng đá tự nhiên	Kích thước: Đường kính lư hương 1000mm, miệng rộng 800mm, chiều cao 1250mm. Chất liệu: Lư hương được chạm khắc từ đá xanh Thanh hóa. Hoa văn chạm khắc trên lư hương bằng đá được chạm khắc hình rồng phượng, chữ Hán.	Nhà thầu đề xuất
10	Chậu đá bằng đá tự nhiên	Kích thước: Đường kính chậu đá 1100mm, miệng rộng 890mm, chiều cao 800mm. Chất liệu: Chậu đá được chạm khắc từ đá xanh Thanh hóa. Hoa văn chạm khắc trên lư hương bằng đá được chạm khắc hình rồng phượng, chữ Hán.	Nhà thầu đề xuất
11	Chậu hoa, bằng bê tông xi măng	Kích thước: Vuông 1000mm, chiều cao H700mm Chất liệu: Chậu hoa hình vuông chân quỳ là chậu trồng cây gồm 4 mặt được đúc theo khuôn với thiết kế tranh họa tiết sau đó sơn nhiều lớp và phủ nhũ màu..Chậu hoa có chân quỳ phía dưới,	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
		bền, vững chãi, tránh ngập úng, thoát nước tốt, dễ vệ sinh phần dưới đáy chậu. Phía dưới đáy chậu hoa có lỗ thoát nước đảm bảo cây không bị ngập úng, thoát nước tốt. Chậu hoa bằng bê tông xi măng vuông chân quỳ được sản xuất với chất lượng cao, độ bền cùng với thời gian, lớp sơn bền lâu phai màu, không bong tróc dù chịu nóng chịu nắng, chịu mưa.	
12	Chậu sen kích thước 1000x400x450mm	Kích thước: Chậu có kích thước Dài 1000mm, rộng 400mm, cao 450mm. Chất liệu: Chậu xi măng siêu nhẹ là sản phẩm được làm từ chất liệu xi măng (bê tông) bọt khí kết hợp với cốt sợi thủy tinh. Bề mặt được phủ sơn công nghiệp tăng vẻ đẹp thẩm mỹ và tính đa dạng cho chậu cây..	Nhà thầu đề xuất
13	Bàn trang trí đặt tượng Bác hồ và tượng Chu Văn An	Kích thước: Dài 1760mm, cao 1470mm, rộng 1610mm, Chất liệu: Mặt bàn và khung đều bằng gỗ Lim Nam phi. Bàn được chia làm các bậc để đồ trang trí và đặt tượng Bác hồ, tượng Chu Văn An.	Nhà thầu đề xuất
14	Tượng đồng, giác vàng, KT 526x470mm, cao 970mm	Kích thước: Cao 1100mm, rộng vai 950mm, đế rộng 550mm, sâu 400mm Vật liệu: Đúc nguyên khối bằng đồng vàng	Nhà thầu đề xuất
15	Bộ trường kỷ, bao gồm 2 ghế dài và 1 bàn dài	Kích thước: + Ghế: Dài 1950mm, rộng 450mm, cao 850mm. + Bàn: Dài 1200mm, rộng 500mm, cao 700mm Chất liệu: Ghế dài và bàn dài bằng gỗ gụ tự nhiên, gỗ gụ có khả năng chịu ngoại lực tốt, ít khi bị mối mọt hay cong vênh do đó các mẫu sản phẩm trường kỷ gỗ gụ thường được đánh giá cao về chất lượng và vẻ thẩm mỹ. Ghế và bàn được đục họa tiết hoa văn	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
16	Ghế kích thước 1200x400x450mm	<p>Kích thước: Dài 1200mm, rộng 400mm, cao 450mm</p> <p>Chất liệu: Chân ghế được làm bằng sắt hộp mạ kẽm sơn tĩnh điện, có thể gấp gọn lại được. Mặt ghế bằng gỗ, có đệm mút bên ngoài bọc da PU cao cấp</p>	Nhà thầu đề xuất
17	Tivi treo tường 98 inch	<p>Tổng quan</p> <p>Loại Tivi: Smart Tivi</p> <p>Kích cỡ màn hình: 98 inch</p> <p>Độ phân giải: 4K (3840*2160)</p> <p>Kết nối</p> <p>Kết nối Internet: Wifi, Cổng LAN</p> <p>Cổng HDMI: 4 cổng</p> <p>USB: 2 cổng</p> <p>Cổng VGA: Không</p> <p>Smart Tivi có kích thước màn hình 98 inch, độ phân giải 4K UHD.</p> <p>Bộ xử lý hình ảnh Crystal 4K nâng cấp hình ảnh chuẩn 4K.</p> <p>Công nghệ UHD Dimming kiểm soát chi tiết độ tương phản.</p> <p>Motion Xcelerator 120 Hz tự động thêm khung hình vào nội dung gốc để hình ảnh mượt mà.</p> <p>Công nghệ OTS Lite giúp âm thanh chuyển động theo hình ảnh.</p> <p>Tối ưu hóa nội dung âm thanh và hiệu ứng âm thanh vòm 3D với Adaptive Sound, Q-Symphony Next.</p> <p>Điều khiển thông minh One Remote Control dùng pin năng lượng mặt trời.</p>	Nhà thầu đề xuất
18	Ô che nắng	<p>Kích thước: 2.5x2.5m</p> <p>Chiều cao ô dù: 2.5 m</p> <p>Màu sắc: Xanh lá</p> <p>Trọng lượng đế: 50 kg có 4 bánh xe</p> <p>Chất liệu: Ô lệch tâm vuông 2.5m làm từ chất liệu vải bạt bền bỉ dưới sự tác động khắc nghiệt của thời tiết. Mái che bằng chất liệu vải bạt chống thấm nước và hạn chế các tia UV gây hại cho da. Chân đế</p>	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
		là loại bê tông mặt thép phun sơn khối lượng lớn giúp ô giữ thẳng bằng tốt khi gặp gió lớn. Đặc biệt chân đế ô có bánh xe hỗ trợ di chuyển dễ dàng, không tốn sức. Khung dù bằng thép sơn tĩnh điện.	
19	Bàn để đồ kích thước 800x1500mm, cao 750mm	Kích thước: 130cm x 80cm x 75cm (Dài x Rộng x Cao) Chất liệu: inox. Khung bàn, mặt bàn đều được làm từ inox chống gỉ sét, sáng bóng. Chân bàn có đường kính ống inox là 32mm sẽ tạo độ chắc chắn cho sản phẩm, Bàn xếp inox có thể gấp mở dễ dàng giúp tiết kiệm diện tích khi không sử dụng và dễ dàng vận chuyển. 4 chân bàn có độ ma sát cao, cố định bàn chắc chắn trên sàn nhà.	Nhà thầu đề xuất
20	Nhà vệ sinh di động	Nhà vệ sinh di động *Kích thước: -Phủ bì: Rộng (ngang), sâu, cao 83 83 x101 x 242 (cm) -Lọt lòng: Rộng (ngang), sâu, cao 80 x 96 x 180 (cm) + Bể nước sạch : 250lít + Bể nước thải: 270 lít * Vật liệu: Nhựa Compostie *Phụ kiện bên trong nhà vệ sinh bao gồm: + Bồn cầu bằng men sứ với hệ thống xả van cơ: 01 cái + Vòi rửa tay vệ sinh loại ống mềm : 01 cái + Đèn chiếu sáng âm trần: 01 cái + Hộp đựng giấy vệ sinh bằng inox: 01 cái + Móc treo đồ bằng inox: 01 cái + Sàn và viền xung quanh giả đá hoa cương nhân tạo chống thấm: 01 cái + Khóa cửa: 01 cái + Quạt thông gió: 01 cái + Lavabo composite: 01 cái	Nhà thầu đề xuất

STT	Danh mục thiết bị hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu hoặc tương đương	Nguồn gốc/ Mã hiệu
		+ Gương soi: 01 cái	

Ghi chú:

- Nhà thầu đề xuất Vật tư, thiết bị theo hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật của E-HSMT.

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc ưu việt hơn so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Tất cả thông số kỹ thuật nêu trong E-HSMT dựa trên các tài liệu được chủ đầu tư cung cấp và được chủ đầu tư xét duyệt.

- Sai số về thông số kỹ thuật cho phép không quá $\pm 5\%$.

4. Yêu cầu về trình tự thi công;

Nhà thầu phải nêu rõ trình tự thi công và lắp đặt các hạng mục công việc một cách hợp lý, khả thi. Đồng thời tuân thủ chặt chẽ các quy trình quy phạm thi công nghiệm thu đã nêu tại mục (I, III) và các quy định hiện hành.

- Chuẩn bị mặt bằng thi công (bố trí kho, bãi tập kết vật tư vật liệu, nguồn điện, nước, giao thông, hàng rào thi công...)

Nhà thầu có thể tổ chức thi công tuần tự (nối tiếp), gổ tiếp hoặc song song nhưng phải đảm bảo về mặt kỹ thuật và tính khả thi.

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);

Nhà thầu thi công phải thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy, nổ phù hợp với biện pháp và tổ chức thi công của nhà thầu nhưng phải tuân thủ hệ thống tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ hiện hành, ví dụ: bố trí thiết bị thông gió và hút khói, thiết bị cứu người, thiết bị báo tín hiệu bảo đảm cho việc thoát nạn nhanh chóng, ...;

Bố trí hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác bảo đảm số lượng, vị trí lắp đặt và các thông số kỹ thuật phù hợp với thông số.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải tuân thủ Nghị định 175/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Cụ thể như sau:

Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định.

Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của chủ đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền đình chỉ thi công xây dựng và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra

7. Yêu cầu về an toàn lao động;

Nhà thầu phải tuân thủ Nghị định 175/2021/ NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Cụ thể như sau:

Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người và công trình trên công trường xây dựng. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

Các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

Nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nhà thầu xây dựng có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.

Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do nhà thầu không bảo đảm an toàn lao động gây ra.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và máy móc thiết bị thi công đảm bảo tiến độ thi công yêu cầu của dự án và phù hợp với tiến độ do nhà thầu lập.

a. Nhân công

Chất lượng và tính hợp lý của nhân công do Nhà thầu cung cấp phải phù hợp với các yêu cầu về thợ lành nghề ghi trong thoả thuận với Chủ đầu tư.

Việc thanh tra của Chủ đầu tư về nhân công sẽ không làm giảm nghĩa vụ của nhà

thầu về việc đảm bảo số lượng nhân công đầy đủ trong quá trình thi công.

b. Thiết bị thi công

Trước khi thi công, Nhà thầu phải đệ trình cho Giám sát của Chủ đầu tư đầy đủ, chi tiết về chương trình, kế hoạch thi công, bao gồm cả số lượng, chủng loại thiết bị sử dụng. Các thiết bị cơ giới như: máy trộn bê tông, vữa, máy hàn, máy đầm, máy bơm, ... phải có chứng chỉ kiểm định an toàn, còn hiệu lực trong quá trình thi công do các cơ quan chức năng cấp.

Kỹ sư giám sát của Chủ đầu tư có quyền quyết định bỏ hay thay thế những thiết bị nào mà kỹ sư tư vấn giám sát cho là không phù hợp với việc thi công.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

a) Tiếp nhận mặt bằng công trình:

Sau khi nhận được thông báo trúng thầu, Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật trực tiếp đến Bên mời thầu để tiếp nhận mặt bằng công trình và mốc thực địa, các trục định vị và phạm vi công trình, có biên bản ký nhận theo qui định. Các mốc được đánh dấu, bảo quản bằng bê tông và sơn.

Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng các phương tiện công cộng ở địa phương cũng như trong công trình và phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.

b) Biển báo thi công: Công trình được vây quanh bằng hàng rào, Nhà thầu bố trí bảo vệ 24/24 giờ, phía cổng ra vào lắp đặt bảng hiệu công trình, ghi thông tin về dự án, kích thước và nội dung của biển báo phải được Bên mời thầu và giám sát thi công đồng ý.

c) Các công trình tạm: Các công trình tạm bố trí ở mặt bằng thi công được bố trí phù hợp với thời điểm thi công và điều kiện mặt bằng.

d) Cấp điện thi công: Nhà thầu tự liên hệ với Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng hoặc các đơn vị cùng thi công trong công trình để mua điện phục vụ thi công. Trong trường hợp nguồn điện không cấp được điện cho công trường, Nhà thầu phải dùng máy phát điện để đảm bảo thi công liên tục. Tại khu vực thi công có bố trí các hộp cầu giao có nắp che chắn bảo vệ chịu được điều kiện thời tiết mưa, nắng và hệ thống đường dây treo trên cột dẫn tới các điểm dùng điện, có tiếp đất an toàn theo đúng tiêu chuẩn an toàn về điện hiện hành.

e) Cấp nước thi công: Nhà thầu phải liên hệ với Chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để đảm bảo có nước đủ tiêu chuẩn phục vụ thi công và sinh hoạt ở lán trại, văn phòng. Cần xây dựng một số bể chứa nhỏ phục vụ thi công.

g) Thông tin liên lạc: Nhà thầu cần có giải pháp về thông tin liên lạc tại công trường để đảm bảo liên lạc với các bên liên quan liên tục 24/24 giờ.

h) Các biện pháp khác:

Biện pháp tổ chức bộ máy chỉ huy công trường.

Biện pháp tổ chức quản lý nhân lực, vật tư, thiết bị tại công trường và bố trí lao động, bậc thợ cho các công việc thực hiện tại công trường phù hợp với tiến độ.

Biện pháp tổ chức quản lý chất lượng thi công.

Biện pháp tổ chức quản lý và vệ sinh môi trường và các điều kiện an toàn lao động và an toàn về cháy nổ, chống ngập úng.

Nhà thầu phải hợp đồng với các cơ quan quản lý các công trình ngầm, nổi, các công ty quản lý hệ đường, chính quyền địa phương cử cán bộ theo dõi giám sát và nghiệm thu bàn giao khi hoàn thành thi công các hạng mục đi qua hoặc liên quan đến các công trình ngầm, nổi đó.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

a. Kiểm soát chất lượng vật tư, thiết bị đưa vào công trình:

Nhà thầu phải lập biểu danh mục vật tư, thiết bị sẽ được đưa vào công trình với đầy đủ các thông tin.

Biện pháp kiểm soát chất lượng vật tư và vật liệu xây dựng: Nhà thầu phải nêu rõ quy trình và các biện pháp sẽ được áp dụng để kiểm soát chất lượng trước khi đưa vào công trình.

Giải pháp xử lý vật tư không phù hợp với yêu cầu: Nhà thầu phải nêu rõ cam kết về việc xử lý nghiêm khắc các vật tư, thiết bị, hàng hoá không phù hợp với yêu cầu của HSMT.

b. Kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp:

Biện pháp kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp:

Nhà thầu phải nêu rõ quy trình và các biện pháp kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp, trong đó, cần nêu rõ trách nhiệm và quyền hạn của một số vị trí chủ chốt trong quy trình kiểm tra, đánh giá chất lượng nội bộ.

Nêu rõ các giải pháp xử lý sản phẩm không phù hợp được phát hiện trong quá trình kiểm tra, đánh giá chất lượng.

c. Hệ thống quản lý chất lượng thi công:

- Chính sách chất lượng của nhà thầu:

Nhà thầu nêu rõ chính sách chất lượng hiện đang áp dụng cho toàn Công ty.

- Mục tiêu chất lượng chung:

Nhà thầu phải nêu rõ mục tiêu chất lượng chung đang áp dụng cho toàn Công ty.

- Mục tiêu chất lượng cụ thể:

Nhà thầu phải nêu rõ mục tiêu chất lượng cụ thể sẽ được áp dụng cho gói thầu đã được lãnh đạo Công ty phê duyệt hoặc chấp thuận bằng văn bản.

- Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng:

Nêu rõ sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng của Công ty và công trường.

- Nêu rõ tên người có thẩm quyền quyết định là đại diện lãnh đạo hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường.

- Chứng chỉ công nhận hệ thống quản lý chất lượng của Công ty đã đạt được.

d. Chứng chỉ chất lượng

Nhà thầu phải cung cấp đủ chứng chỉ chất lượng của tất cả các sản phẩm đưa vào thi công công trình theo các quy định hiện hành của pháp luật xây dựng và các pháp luật liên quan. Bao gồm:

- Chứng chỉ xuất xưởng của các sản phẩm thành phẩm và bán thành phẩm được sản xuất tại xưởng trước khi đưa vào công trình;

- Các kết quả thí nghiệm, kiểm tra chất lượng tại hiện trường (nếu có);

- Các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật (Tùy theo từng loại sản phẩm).

11. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu.

a. Nhà thầu cần chuẩn bị lao động, vật liệu, công cụ, thiết bị nhà xưởng, ... cần thiết cho các công việc sau:

- Thi công công trình với khối lượng quy định trong bản vẽ và số lượng, chất lượng theo thiết kế;

- Lập lưới tọa độ và cao độ thiết kế và kiểm tra độ sai lệch của tim trục công trình trước khi thi công và tiến hành các công tác đo đạc kiểm tra thường xuyên trong quá trình thi công;

- Đảm bảo thu thoát nước mưa, nước thi công để hiện trường thi công luôn khô ráo, sạch sẽ. Đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự công cộng theo quy định chung của Nhà nước và của khu vực;

- Nhà thầu phải chấp hành nghiêm chỉnh quy phạm an toàn lao động và hoàn toàn chịu trách nhiệm về bảo hiểm, an toàn thi công, an toàn trong phòng chống cháy nổ cho người và phương tiện thi công công trình theo các quy định hiện hành về mọi tai nạn, sự cố, kể cả tai nạn lao động xảy ra trong giai đoạn chuẩn bị thi công.

b. Lối ra vào công trường

Lối ra vào công trường phải được kiểm tra giữ gìn, luôn đảm bảo an toàn và sạch sẽ.

Nhà thầu tự đánh giá mặt bằng công trường;

Trước khi dự thầu, Nhà thầu xem xét, tham quan địa điểm xây dựng để nghiên cứu, đánh giá hiện trạng của mặt bằng công trường, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, các công trình lân cận và các yếu tố khác liên quan, ảnh hưởng đến việc đấu thầu;

Do đó, sau này không đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh do những điều kiện tự nhiên, hiện trạng của công trình gây nên.

c. Định vị

Nhà thầu phải xác định vị trí, cao độ của công trình trên cơ sở các số liệu gốc của hiện trường do CBKT bên mời thầu cung cấp và phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của công việc định vị này.

Phương pháp đo, thiết bị phải phù hợp với mục tiêu và độ chính xác của công tác đo đạc.

Các số liệu định vị, các chi tiết kết cấu cần phải đệ trình trước khi tiến hành thi công. Nhà thầu phải cung cấp thiết bị, phương tiện, nhân lực nhân viên kỹ thuật và vật liệu cần thiết để CBKT A có thể kiểm tra công tác định vị và những việc liên quan mà không được đòi hỏi bất kỳ một chi phí phát sinh nào.

Các sai số đo đạc định vị kết cấu phải nằm trong phạm vi giới hạn cho phép thiết kế quy định và quy phạm xây dựng hiện hành.

Nhà thầu phải chịu mọi chi phí cho những việc phát sinh cần phải làm do định vị trí của các cấu kiện không phù hợp với các chỉ dẫn nói trên.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ kèm theo.